

BỘ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1744/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 16 tháng 5 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố thủ tục hành chính
thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục An toàn thực phẩm và Vụ trưởng Vụ Pháp chế Bộ Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 02 thủ tục hành chính được quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm.

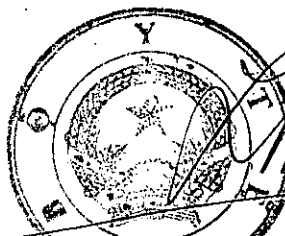
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông/bà: Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, Tổng cục, các đơn vị trực thuộc Bộ và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng (để biết);
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm soát thủ tục hành chính);
- Công Thông tin điện tử-Bộ Y tế;
- Lưu: VT, ATTP, PC.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long

Phụ lục I :
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỐI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI
CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1744/QĐ-BYT, ngày 16 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

PHẦN I : DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỐI BAN HÀNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện	Ghi chú
Thủ tục hành chính cấp Trung ương, địa phương:				
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức	An toàn thực phẩm	Cục An toàn thực phẩm, Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT	TTHC Công bố theo TT số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
2	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân	An toàn thực phẩm	Cục An toàn thực phẩm, Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT	TTHC Công bố theo TT số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT

PHẦN II.
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ Y TẾ

1. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức

Thủ tục	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với tổ chức
----------------	--

Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Tổ chức đề nghị cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Bước 2: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị, cơ quan có thẩm quyền lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức.</p> <p>Bước 3: Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục An toàn thực phẩm và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT- BNNPTNT- BCT.
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <p>a) Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a tại Phụ lục 4 Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT;</p> <p>b) Bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01b tại Phụ lục 4 Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT;</p> <p>c) Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp tác xã (có dấu xác nhận của tổ chức);</p> <p>d) Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết	
	<p>- 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ)</p> <p>- 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá kiến thức và đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên)</p>

Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	
	Tổ chức trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục An toàn thực phẩm, Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
Lệ phí	
	35.000 đồng (Ba mươi lăm nghìn đồng chẵn) theo Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	<ol style="list-style-type: none"> 1. Phụ lục 4 (Mẫu 01a): Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm 2. Phụ lục 4 (Mẫu 01b): Bản danh sách các đối tượng xin xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành</p> <p>Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.</p> <p>Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn thực phẩm.

2. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân

Thủ tục	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cá nhân
Trình tự thực hiện	
	<p>Bước 1: Cá nhân đề nghị cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm gửi 01 bộ hồ sơ về cơ quan có thẩm quyền.</p> <p>Bước 2: Trong vòng 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị, cơ quan có thẩm quyền lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức/cá nhân.</p> <p>Bước 3: Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cá nhân đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.</p>
Cách thức thực hiện	
	Gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục An toàn thực phẩm, Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
Thành phần, số lượng hồ sơ	
	<p>1. Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none">a) Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 01a tại Phụ lục 4 Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT);b) Bản sao giấy chứng minh thư nhân dân;c) Giấy tờ chứng minh đã nộp lệ phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí. <p>2. Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời hạn giải quyết	
	<ul style="list-style-type: none">- 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ)- 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá kiến thức và đạt trên 80% số câu trả lời đúng trở lên)
Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính	

	Cá nhân trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm
Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính	
	Cục An toàn thực phẩm, Chi Cục ATVSTP các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các đơn vị được phân công theo Điều 9 của Thông tư 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	
	Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
Lệ phí	
	35.000 đồng (Ba mươi lăm nghìn đồng chẵn) theo Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai (Đính kèm ngay sau thủ tục này)	
	Phụ lục 4 (Mẫu 01a): Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm
Yêu cầu, điều kiện thủ tục hành chính	
	<p>Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trở lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành</p> <p>Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về an toàn thực phẩm.</p> <p>Nội dung kiến thức chung về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	
	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; - Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 9 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Công Thương hướng dẫn việc phân công, phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm; - Thông tư 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn thực phẩm.

Phụ lục 1
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ, GIẤY XÁC NHẬN VÀ DANH SÁCH

*(Ban hành kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT
ngày 9 tháng 4 năm 2014 của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,
Bộ Công Thương)*

Mẫu số 01a-Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Mẫu số 01b - Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức

Mẫu số 02a- Mẫu Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Mẫu số 02b - Danh sách được xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Mẫu số 01a - Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên tổ chức/doanh nghiệp/cá nhân

Giấy CNĐKDN/VPĐD (hoặc CMTND đối với cá nhân) số....., cấp
ngày.....tháng.....năm....., nơi cấp.....

Địa chỉ:....., Số điện thoại.....

Số Fax.....E-mail.....

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm do
..... (*) ban hành, chúng tôi / Tôi đã hiểu rõ các
quy định và nội dung của tài liệu. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức đánh giá,
xác nhận kiến thức cho chúng tôi/Tôi theo nội dung của tài liệu của
.....(*) ban hành.

(danh sách gửi kèm theo Mẫu đơn này).

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Ghi chú: * chọn 1 trong 3 cơ quan: Bộ Y tế; Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông
thôn; Bộ Công Thương.

Mẫu số 01b- Danh sách đối tượng tham gia xác nhận kiến thức
(kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của(tên tổ chức)

TT	Họ và Tên	Nam	Nữ	Số CMTND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngày.....tháng.....năm.....

Đại diện Tổ chức xác nhận

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)